

Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ Thành phố Hồng Ngự, ngày 11 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Lưu Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị C và anh Lưu Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị C và anh Lưu Văn T thống nhất tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 02 con chung tên Lưu Thành Đạt, sinh ngày 11/01/2012 và Lưu Thành Tiến sinh ngày 28/08/2019. Hiện cháu Lưu Thành Đạt đang sống với anh T, cháu Lưu Thành Tiến đang sống với chị C. Chị C và anh T tự nguyện thoả thuận như sau: Anh Lưu Văn T được tiếp tục nuôi cháu Lưu Thành Đạt, chị C không cấp dưỡng nuôi con do anh T tự nguyện không yêu cầu. Chị Đoàn Thị C được tiếp tục nuôi cháu Lưu Thành Tiến, anh T không cấp dưỡng nuôi con do chị C tự nguyện không yêu cầu. Chị Đoàn Thị C và anh Lưu Văn T cùng các thành viên gia đình hai bên không được cản trở chị C và anh T trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị C và anh T cam kết tài sản vợ chồng tự thoả thuận và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị C và anh T cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Đoàn Thị C và anh Lưu Văn T tự nguyện thỏa thuận: Chị Đoàn Thị C chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Anh Lưu Văn T chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, chị Đoàn Thị C đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh Lưu Văn T số tiền án phí là 75.000đ. Vậy, chị Đoàn Thị C phải chịu tổng cộng là 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006958 ngày 22/03/2023. Chị Đoàn Thị C được nhận lại số tiền 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND phường An Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm